TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM X
TỈNH HÀ T

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số: 26/2018/QĐST- HNGĐ

Cẩm X, ngày 29 tháng 03 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 26/2018/TLST/HNGĐ ngày 05 tháng 03 năm 2018 giữa:

*** Nguyên đơn: Chị Lê Thị Anh T, sinh năm 1998**

Trú quán: Thôn 6, xã Cẩm H, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T

*** Bị đơn: Anh Nguyễn Thế A, Sinh năm 1990**

Trú quán: Thôn 6, xã Cẩm H, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T.

Căn cứ vào Khoản 3, 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213, của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 55, Điều 57, khoản 1 điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 24; khoản 7 điều 26; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 03 năm 2018 về việc các đ- ơng sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận đ- ợc với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 26/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 03 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 03 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Anh T và anh Nguyễn Thế A

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

+ Về con cái: Chị Nguyễn Thị Anh T và anh Nguyễn Thế A xác nhận có một con chung: Cháu Nguyễn Ngọc H (Nam), sinh ngày 02/04/2017;

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của chị T và anh A:

- Giao cháu Nguyễn Ngọc H cho anh Nguyễn Thế A trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, chị Nguyễn Thị Anh T có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng), kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật đến khi cháu Hiếu tròn 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị Anh T có nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cấm, cản trở.

+ Về tài sản: Chị Nguyễn Thị Anh T và anh Nguyễn Thế A xác nhận trong quá trình chung sống vợ chồng chưa tạo lập được tài sản gì chung.

+ Về nợ: Chị Nguyễn Thị Anh T và anh Nguyễn Thế A xác nhận trong quá trình chung sống vợ chồng không nợ ai và không ai nợ vợ chồng.

+ Về án phí: Chị Nguyễn Thị Anh T và anh Nguyễn Thế A thỏa thuận: chị Nguyễn Thị Anh T chịu 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ nhưng được khấu trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí mà chị Trâm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm X theo biên lai số 0000651 ngày 05/03/2018. Tiền án phí ly hôn sơ thẩm và tiền án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ chị T đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Hà T
- VKSND huyện CX
- Chi cục T.HADS huyện CX
-UBND xã Cẩm H để xóa tên trong sổ đăng ký kết hôn số 01 ngày 03/01/2017
- Các đ- ơng sự
- L- u HS, án văn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM XUYÊN
Thẩm phán

Trần Thị M T